

Số: 242/2017/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 04 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 307/2017/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Võ Thị H, sinh năm 1992. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Cao Tấn H1, sinh năm 1984. Trú tại: ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị H và anh Cao Tấn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị H và anh Cao Tấn H1. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 03/2013, quyển số 01/2013, ngày 17/01/2013 của UBND xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Chị Võ Thị H có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Cao Võ Bích G, sinh ngày 16/10/2013. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Cao Tấn H1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Cao Tấn H1 có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, đôi bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm hòa giải thành: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) chị Võ Thị H tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007340 ngày 23/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Sau khi khấu trừ, chị Võ Thị H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã E (huyện C – Bến Tre);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI
THẨM PHÁN**

Nguyễn Thị Rễn